

Số: /KH-BCĐCDS

Sơn Động, ngày tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện Sơn Động năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 48/KH-BCĐCDS ngày 01/3/2024 về hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang năm 2023; Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 05/3/2024 của UBND huyện Sơn Động về Chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước huyện Sơn Động năm 2024, Chủ tịch UBND huyện - Trưởng Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện Sơn Động ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo Chuyển đổi số huyện Sơn Động (sau đây viết tắt là Ban chỉ đạo) năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

Chỉ đạo, điều phối các ngành, địa phương đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số trên địa bàn huyện; trong đó xác định cụ thể các nội dung công việc, công tác phối hợp, trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn trong việc thực hiện chủ đề chuyển đổi số quốc gia năm 2024; nâng cao chỉ số chuyển đổi số của huyện Sơn Động năm 2024; từng bước thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 111-NQ/TU ngày 11/6/2021 của Tỉnh ủy; Kế hoạch số 40-KH/HU ngày 27/7/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 111-NQ/TU ngày 11/6/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021 -2025, định hướng đến năm 2030. Các mục tiêu cụ thể gồm:

1. Phát triển chính quyền số

- Tỷ lệ hồ sơ được xử lý hoàn toàn trực tuyến trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC đạt trên 70%.
- Tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ xa đạt trên 60%.
- 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương (Đối với 100% các TTHC yêu cầu xác thực thông suốt trên hệ thống cơ sở dữ liệu Quốc gia về Dân cư hoặc các hệ thống thông tin khác).
- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt trên 60%.
- Tỷ lệ thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán

trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt trên 70%.

- Tỷ lệ số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa các cấp (*Tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử đạt 100%; Tỷ lệ TTHC số hoá kết quả giải quyết đạt 100%; Tỷ lệ khai thác sử dụng lại tài liệu đạt trên 50%*).

- Trên 85% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 65% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ thuộc bí mật nhà nước*).

- Tỷ lệ các xã, thị trấn trên địa bàn huyện xây dựng Cổng thông tin điện tử là công thành phần của UBND huyện đạt 100%.

- 100% hệ thống camera giám sát tại bộ phận một cửa điện tử từ cấp huyện đến cấp xã kết nối với Trung tâm lưu trữ, xử lý dữ liệu hệ thống camera an ninh tỉnh Bắc Giang (*Nền tảng camera tỉnh Bắc Giang đặt tại Sở Thông tin và Truyền thông*) để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

2. Phát triển kinh tế số

- Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt trên 50%.

- 100% các doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể áp dụng hóa đơn điện tử; các doanh nghiệp đã thực hiện nộp thuế điện tử.

- 100% sản phẩm xuất khẩu có thể mạnh, sản phẩm chủ lực, đặc trưng, sản phẩm OCOP của huyện tham gia các sàn thương mại điện tử lớn trong và ngoài nước.

3. Phát triển xã hội số

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt 80%.

- Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng đạt 90%.

- Tỷ lệ người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức cho phép khác đạt trên 70%.

- Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử đạt trên 95%.

4. An toàn, an ninh mạng

- Tỷ lệ hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước hoàn thành phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin đạt 100%.

- Tỷ lệ hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước đáp ứng yêu cầu bảo vệ an toàn thông tin mạng theo cấp độ trên 50%.

(Chi tiết phân công chủ trì theo dõi thực hiện chỉ tiêu tại Phụ lục kèm theo)

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Hoàn thiện môi trường số: Tham mưu quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

2. Phát triển hạ tầng số: Rà soát nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng số đảm bảo đồng bộ, an ninh, an toàn hệ thống và dữ liệu phục vụ chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện.

3. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ số: Triển khai hiệu quả và phát triển các nền tảng số, ứng dụng số, dịch vụ số trong các ngành, lĩnh vực; phát triển và đẩy mạnh ứng dụng công dân số VNeID, ứng dụng thanh toán số, hóa đơn điện tử, hợp đồng điện tử, chữ ký số cá nhân, đặc biệt lĩnh vực thuế, phí, lệ phí.

4. Phát triển dịch vụ công trực tuyến: Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến, nhất là đối với 53 dịch vụ công thiết yếu.

5. Phát triển dữ liệu số, kết nối số: Đẩy mạnh việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC.

6. Phát triển kinh tế số: Hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số; kết nối, hỗ trợ cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình tham gia sàn thương mại điện tử.

7. Phát triển xã hội số: Chỉ đạo lan tỏa thông tin tốt, kiểm soát chặt chẽ các thông tin trên mạng xã hội; kịp thời phối hợp, xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng mạng xã hội đăng tải thông tin xấu độc, thông tin thiếu kiểm chứng, sai sự thật; đưa nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số đến người dân, đưa người dân lên môi trường số.

8. Phát triển nhân lực số: Rà soát, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức chuyển đổi số cho công chức, viên chức, cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin trên địa bàn huyện.

9. Đảm bảo an toàn, an ninh mạng: Tổ chức triển khai bảo đảm an toàn thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước và bảo vệ người dân.

III. GIẢI PHÁP, NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin

- Thực hiện nhiệm vụ thường trực của Ban chỉ đạo, tham mưu tổ chức các hội nghị họp Ban chỉ đạo định kỳ hằng quý theo Quy chế làm việc của Ban chỉ đạo.

- Tập trung rà soát, tham mưu Chủ tịch UBND huyện xây dựng, sửa đổi, bổ sung ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo về chuyển đổi số để cụ thể hóa các văn bản do UBND tỉnh ban hành và phù hợp với điều kiện thực tế của huyện nhằm cải thiện thứ hạng về chỉ số đánh giá chuyển đổi số.

- Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức chuyển đổi số cho công chức, viên chức, cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin trên địa bàn huyện.

2. Trưởng Công an huyện

- Tập trung lãnh đạo, quyết tâm, quyết liệt chỉ đạo việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Cơ quan thường trực Tổ công tác Đề án 06 huyện triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐTTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” huyện Sơn Động năm 2024 đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng theo yêu cầu của Chính phủ, Bộ Công an.

- Tiếp tục khai thác, vận hành, mở rộng Hệ thống camera an ninh phục vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn huyện.

- Thực hiện giám sát, phát hiện và xử lý hoặc phối hợp với các cơ quan chức năng có thẩm quyền để xử lý tin giả, thông tin vi phạm pháp luật trên không gian mạng thuộc phạm vi quản lý của huyện.

- Thực hiện kiểm tra an ninh, an toàn thiết bị phần cứng, phần mềm các hệ thống thông tin theo yêu cầu trước khi đưa vào sử dụng.

3. Chánh Văn phòng và Phó Chánh Văn phòng UBND huyện

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tham mưu Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn tiếp tục tập trung thực hiện giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp, triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Đẩy mạnh rà soát, kiến nghị, đề xuất các phương án đơn giản hóa TTHC và quy định có liên quan đang còn vướng mắc, bất cập hoặc không còn phù hợp, gây khó khăn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của người dân, doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền các văn bản, chính sách của Chính phủ và của tỉnh tại mục “*Chuyển đổi số*” trên Cổng thông tin điện tử của huyện và tuyên truyền trên các trang mạng xã hội, phương tiện thông tin đại chúng bằng nhiều hình thức góp phần giúp người dân, doanh nghiệp theo dõi, nắm bắt được các thông tin chỉ đạo mới nhất của tỉnh.

- Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị, điều kiện làm việc cho công chức, viên chức và phục vụ người dân, doanh nghiệp đến liên hệ, giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa; thực hiện nâng cấp và bổ sung một số thiết bị, hệ thống thiết bị phục vụ hoạt động chung.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn duy trì đảm bảo 100% hệ thống camera giám sát tại bộ phận một cửa điện tử từ cấp huyện đến cấp xã, thị trấn kết nối với Trung tâm lưu trữ, xử lý dữ liệu hệ

thống camera an ninh tỉnh Bắc Giang (Nền tảng camera tỉnh Bắc Giang đặt tại Sở Thông tin và Truyền thông) để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

4. Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hoá và Thông tin và các đơn vị có liên quan tham mưu UBND huyện trong việc bố trí kinh phí đảm bảo kịp thời từ ngân sách các cấp để thực hiện Kế hoạch CDS năm 2024 của huyện.

- Tổ chức Hội nghị tập huấn hướng dẫn chi cho chuyển đổi số trong các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

- Duy trì, phát triển và đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ các hệ thống CSDL, phần mềm ngành tài chính: Hệ thống quản lý tài sản công, phần mềm kế toán hành chính sự nghiệp, phần mềm kế toán ngân sách xã. đảm bảo triển khai đồng bộ, phát triển với hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh.

5. Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chỉ đạo, thúc đẩy, khuyến khích các doanh nghiệp, HTX, nông dân ứng dụng công nghệ số trong các hoạt động sản xuất kinh doanh, quản lý điều hành từ đó hình thành các doanh nghiệp số, hợp tác xã số, nông dân số, nông thôn số; hướng dẫn, khuyến khích nông dân thực hiện thương mại điện tử trong nông nghiệp tập trung vào các sản phẩm OCOP, sản phẩm hàng hóa chủ lực, những sản phẩm đã ứng dụng các quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn GAP, VietGAP...

- Tiếp tục xây dựng thí điểm các mô hình sản xuất kết nối nông nghiệp thông minh, quản lý theo chuỗi, kết nối sản xuất với tiêu thụ nông sản, ứng dụng công nghệ số để tự động hóa một số quy trình sản xuất, kinh doanh phù hợp với điều kiện sản xuất của địa phương.

6. Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng

Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các doanh nghiệp, đẩy mạnh phát triển ứng dụng, sử dụng các sản phẩm công nghệ số; giới thiệu doanh nghiệp tham gia Chương trình hỗ trợ chuyển đổi số (SMEDx) và nâng cao nhận thức của doanh nghiệp về chuyển đổi số.

- Tiếp tục phối hợp với Sở Công Thương, các sàn thương mại điện tử trong nước, ngân hàng. kết nối, hỗ trợ cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, hộ nông dân trên địa bàn toàn tỉnh tham gia sàn thương mại điện tử trong nước như: Lazada, Shopee, Tiki, Sendo, Voso, Postmart. và sàn thương mại điện tử nước ngoài như Alibaba.com nhằm quảng bá, giới thiệu và bán sản phẩm, hàng hóa đặc trưng, tiêu biểu, tiềm năng của huyện.

- Tổ chức chương trình xúc tiến thương mại trực tuyến đa dạng như: hỗ trợ doanh nghiệp tham gia hội chợ triển lãm trên môi trường thực tế ảo; các chương trình xúc tiến thương mại trực tuyến; hội thảo chuyên đề, tập huấn cho

các doanh nghiệp nhỏ và vừa để giúp họ tự đánh giá lại phương pháp sản xuất kinh doanh, đánh giá lại chuỗi giá trị, mô hình kết nối với khách hàng để tự chuyển đổi phương pháp sản xuất kinh doanh của mình theo phương thức mới.

7. Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo

Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả việc thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện. Chỉ đạo tuyên truyền các điển hình tiên tiến, cách làm hay, sáng tạo trong việc thanh toán không dùng tiền mặt tại các cơ sở giáo dục tạo sự đồng thuận và tích cực hưởng ứng của người dân.

- Tiếp tục triển khai các dự án chuyển đổi số: Xây dựng trường học số; xây dựng CSDL bài giảng điện tử và cung cấp dịch vụ khóa học trực tuyến chuẩn hoá phục vụ đổi mới hoạt động dạy và học.

8. Trưởng phòng Y tế

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các bệnh viện, cơ sở y tế.

- Tiếp tục duy trì và sử dụng các nền tảng đã triển khai phục vụ công tác khám chữa bệnh và chỉ đạo điều hành như: Nền tảng quản lý tiêm chủng, Nền tảng hồ sơ sức khỏe điện tử, Nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa, Nền tảng trạm y tế xã (Y tế cơ sở), Nền tảng quản lý xét nghiệm, ứng dụng giải pháp trí tuệ nhân tạo hỗ trợ chẩn đoán hình ảnh y tế tại các cơ sở khám bệnh, Trung tâm điều hành Y tế, nền tảng thanh toán chi phí dịch vụ khám chữa bệnh không dùng tiền tại các cơ sở y tế.

9. Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp tục tổ chức dịch vụ chi trả xây dựng phương án chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt (quy trình thực hiện, điều kiện hạ tầng, mạng lưới rút tiền, tiện ích thanh toán...) theo Kế hoạch chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt của huyện.

- Chỉ đạo các đơn vị thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện.

10. Trưởng phòng Nội vụ

- Rà soát, tham mưu UBND huyện bố trí sắp xếp bổ sung cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin biên chế tại Phòng Văn hóa và Thông tin của huyện Quyết định số 445/2013/QĐ-UBND ngày 13/9/2013 của UBND tỉnh.

- Tổ chức các khóa đào tạo, giới thiệu kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Tổ chức ứng dụng hiệu quả các nền tảng chuyển đổi số dùng chung của toàn ngành nội vụ tỉnh gồm: Hệ thống Phần mềm Quản lý thông tin cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Bắc Giang; Hệ thống Phần mềm theo dõi, đánh giá, xác định chỉ số CCHC (par Index) của các cơ quan thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện; Hệ thống phần mềm CSDL phục vụ tổ chức bộ máy và biên chế thống nhất trong toàn hệ thống chính trị tỉnh Bắc Giang.

11. Bí thư Huyện đoàn

- Tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả các nội dung trong Đề án Nâng cao năng lực số cho thanh, thiếu niên; phát huy vai trò nòng cốt, đi đầu của các cấp bộ đoàn trong chuyển đổi số giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn huyện. hăng quý tổng hợp, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Đề án.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng của mỗi cán bộ, đoàn viên, thanh thiếu niên về chuyển đổi số. Kết hợp tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, năng lực số và vai trò của tổ chức đoàn trong chuyển đổi số thông qua các hoạt động của Đoàn, Hội, Đội.

- Tổ chức các hoạt động phát huy vai trò nòng cốt, đi đầu của các cấp Đoàn trong chuyển đổi số, tham gia thúc đẩy thực hiện xã hội số. Tiếp tục triển khai, củng cố hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng các cấp; phát huy vai trò nòng cốt, đi đầu của đoàn viên, thanh niên trong tham gia Tổ công nghệ số cộng đồng. Tập huấn cho Tổ công nghệ số cộng đồng các chủ trương, chính sách, pháp luật về chuyển đổi số; chuyển giao hướng dẫn cài đặt, sử dụng nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động hỗ trợ tiêu thụ nông sản, đặc biệt là nông sản đặc trưng của huyện thông qua các sàn thương mại điện tử; thực hiện công tác thống kê rà soát các sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng của địa phương, danh sách các hộ sản xuất nông nghiệp để có phương án phối hợp với các đơn vị liên quan đưa lên các sàn thương mại điện tử.

- Quyết liệt triển khai các hoạt động tuyên truyền thanh toán không dùng tiền mặt trong đoàn viên, thanh thiếu nhi và người dân, phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng thanh toán trực tuyến, không dùng tiền mặt, tổ chức các hoạt động truyền thông về sử dụng dịch vụ Mobile-Money. Tiếp tục ứng dụng công nghệ số hóa các khu di tích lịch sử - văn hóa, điểm du lịch có đông du khách trên địa bàn huyện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin

- Chủ trì tổ chức triển khai, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và phối hợp với các cấp, các ngành triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ trước

ngày 20 của tháng cuối quý, tổng hợp kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch này, báo cáo Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện.

- Làm tốt công tác kiểm soát các dự án đầu tư, mua sắm và thuê các thiết bị, phần mềm, phục vụ chuyển đổi số theo chỉ đạo và quy định; tăng cường công tác hướng dẫn, thẩm định và nghiệm thu đưa vào sử dụng các chương trình, dự án đầu tư, mua sắm phục vụ chuyển đổi số có sử dụng vốn ngân sách, đảm bảo đúng quy định, đồng bộ, tiết kiệm, hiệu quả, tránh chồng chéo, lãng phí.

2. Thủ trưởng cơ quan thuộc UBND huyện; các cơ quan Trung ương trên địa bàn huyện có liên quan

- Căn cứ vào thực tiễn, điều kiện nguồn vốn, kinh phí được cấp năm 2024, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao chủ trì hoặc tham gia phối hợp tích cực, chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng nội dung, tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh; tập trung thực hiện các giải pháp nhằm đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra; chịu trách nhiệm cá nhân trước Trưởng Ban chỉ đạo - Chủ tịch UBND huyện về kết quả chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số của cơ quan, đơn vị mình.

- Chủ động nâng cao tinh thần trách nhiệm, tính quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số để xây dựng thành công “cơ quan số” tại ngành mình, cấp mình; coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của cơ quan, đơn vị.

- Phối hợp chặt chẽ với Phòng Văn hóa và Thông tin và các cơ quan liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện các chương trình, dự án, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng quy định.

- Hoàn thành 100% phân loại, xác định, phê duyệt đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ các hệ thống thông tin đang vận hành **trước ngày 01/6/2023**.

3. Chủ tịch UBND các xã, thị trấn

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác chỉ đạo về chuyển đổi số, triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của UBND tỉnh, UBND huyện về chuyển đổi số, duy trì việc họp Ban Chỉ đạo theo quy chế; tổ chức ứng dụng hiệu quả các nền tảng số, dịch vụ số, hạ tầng số của tỉnh để quản lý, điều hành nghiệp vụ chuyên ngành dựa trên dữ liệu, đồng bộ, thông suốt trên toàn huyện; tiếp tục tập trung nâng cao công tác chỉ đạo tuyên truyền, nâng cao

nhận thức về chuyển đổi số cho người dân, đặc biệt ở vùng nông thôn, vùng sâu và vùng xa.

- Triển khai hiệu quả công tác số hoá hồ sơ, kết quả TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC.

- Xây dựng, triển khai kế hoạch hành động nâng cao hiệu quả thực hiện các dịch vụ công trực tuyến của địa phương tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện.

- Phối hợp với các ngành liên quan tổ chức triển khai hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn.

- Phối hợp với ngành giáo dục và y tế tiếp tục thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế.

- Chỉ đạo, yêu cầu các Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã, thôn thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn đến từng cán bộ, công chức, viên chức, các cơ quan, đơn vị trực thuộc tham gia vào Kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác và đời sống.

- Phối hợp với các ngành liên quan tổ chức triển khai xây dựng mô hình điểm "Một cửa thông minh" và "Chợ thương mại điện tử không đồng" theo Kế hoạch Chuyển đổi số của UBND huyện; Chuẩn bị các điều kiện hạ tầng để Sở Thông tin và Truyền thông tiếp nhận hỗ trợ nâng cấp đài truyền thanh thông minh (sử dụng CNTT- Viễn thông).

- Chỉ đạo tổ chức triển khai đầy đủ các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng, triển khai các giải pháp phòng, chống mã độc tập trung, kết nối chia sẻ thông tin với hệ thống tập trung của tỉnh. Hoàn thành 100% việc phân loại, xác định, phê duyệt đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ **trước ngày 01/6/2024**.

4. Chế độ thông tin, báo cáo: Các thành viên Ban Chỉ đạo; các cơ quan, đơn vị liên quan và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn thực hiện chế độ báo cáo như sau:

- Định kỳ hằng quý (**trước ngày 15 của tháng cuối quý**) báo cáo kết quả, tiến độ thực hiện Kế hoạch này về UBND huyện (*qua phòng Văn hóa và Thông tin huyện*) để tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban chỉ đạo - Chủ tịch UBND huyện theo quy định.

- Trong quá trình thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc hoặc có vấn đề phát sinh cần điều chỉnh, bổ sung, kịp thời báo cáo, đề xuất Trưởng Ban chỉ đạo
- Chủ tịch UBND huyện (*qua Phòng Văn hóa và Thông tin*) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông (b/c);
- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện;
- Đảng ủy, UBND xã, thị trấn;
- LĐVP, CNTT;
- Lưu: VT, VH&TT.

**TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN**

**CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Hoàng Văn Trọng**

Phụ lục
PHÂN CÔNG CHỦ TRÌ THEO DÕI, ĐÔN ĐỐC THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-BCĐCĐS ngày /3/2024 của BCĐ chuyển đổi số huyện Sơn Động)

TT	Chỉ tiêu	Cơ quan theo dõi, đôn đốc	Cơ quan chủ trì thực hiện
I	Phát triển chính quyền số		
1	Tỷ lệ hồ sơ được xử lý hoàn toàn trực tuyến trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC đạt trên 70%	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn
2	Tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ xa đạt trên 60%	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn
3	100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương <i>(Đối với 100% các TTHC yêu cầu xác thực thông suốt trên hệ thống cơ sở dữ liệu Quốc gia về Dân cư hoặc các hệ thống thông tin khác)</i>	Phòng Văn hoá và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn
4	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt trên 60%	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn
5	Tỷ lệ thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt trên 70%	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn
6	Tỷ lệ số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa các cấp <i>(Tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử đạt 100%; Tỷ lệ TTHC số hoá kết quả giải quyết đạt 100%; Tỷ lệ khai thác sử dụng lại tài liệu đạt trên 50%)</i>	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn

7	Trên 85% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 65% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (<i>trừ hồ sơ thuộc bí mật nhà nước</i>)	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn
8	100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn
9	Tỷ lệ các xã, thị trấn trên địa bàn huyện xây dựng Cổng thông tin điện tử là công thành phần của UBND huyện đạt 100%	Văn phòng HĐND và UBND huyện	UBND các xã, thị trấn
10	100% hệ thống camera giám sát tại bộ phận một cửa điện tử từ cấp huyện đến cấp xã, thị trấn kết nối với Trung tâm lưu trữ, xử lý dữ liệu hệ thống camera an ninh tỉnh Bắc Giang (Nền tảng camera tỉnh Bắc Giang đặt tại Sở Thông tin và Truyền thông) để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành	Văn phòng HĐND và UBND huyện chủ trì; Phòng Văn hoá và Thông tin	UBND các xã, thị trấn
II	Phát triển kinh tế số		
1	100% sản phẩm xuất khẩu có thể mạnh, sản phẩm chủ lực, đặc trưng, sản phẩm OCOP của huyện tham gia các sàn thương mại điện tử lớn trong và ngoài nước	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Phòng NN&PTNT; UBND các xã, thị trấn
III	Phát triển xã hội số		
1	Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt trên 80%	Phòng Văn hoá và Thông tin	Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn huyện
2	Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng đạt trên 90%.	Phòng Văn hoá và Thông tin	Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn huyện

3	Tỷ lệ người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức cho phép khác đạt trên 70%	Các chi nhánh, phòng giao dịch Ngân hàng trên địa bàn huyện Sơn Động	Các chi nhánh ngân hàng trên địa bàn huyện; các DN viễn thông trên địa bàn huyện cung cấp mobile mone
4	Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử đạt trên 95%	Phòng Y tế	UBND các xã, thị trấn
IV	An toàn, an ninh mạng		
1	Tỷ lệ hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước hoàn thành phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin đạt 100%	Phòng Văn hoá và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn
2	Tỷ lệ hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước đáp ứng yêu cầu bảo vệ an toàn thông tin mạng theo cấp độ trên 50%	Phòng Văn hoá và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn